

**SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT**

Số: 1662/TTKSBT-TCGXDKH&LCNT
V/v Yêu cầu báo giá Bảo dưỡng thiết bị
phục vụ công tác chuyên môn kiểm nghiệm
vệ sinh thực phẩm, độc chất công nghiệp và
môi trường của khoa Hóa sinh

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng giá gói thầu. Để có cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh đang có nhu cầu với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh, địa chỉ: Phố Hải Phúc, phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ths. Vũ Quang Thắng – Tổ phó tổ CGXDKH&LCNT. SĐT: 0905.121.688. Email tiếp nhận báo giá: dauthau.quangninhcdc@gmail.com.

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp: Văn bản giấy được ký, đóng dấu hợp pháp gửi qua đường công văn về Tổ CGXDKH&LCNT Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh, địa chỉ: Phố Hải Phúc, phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Nhận qua email: 01 bản scan và 01 bản excel gửi về email: dauthau.quangninhcdc@gmail.com.

3. Thời gian tiếp nhận báo giá:

- Từ 09 ngày 05/9/2025 đến trước 09h00 phút ngày 16/9/2025.

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 16/09/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục dịch vụ bảo dưỡng(Chi tiết danh mục và số lượng theo phụ lục đính kèm).

2. Địa điểm thực hiện dịch vụ bảo dưỡng: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh, địa chỉ: Phố Hải Phúc, phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Thời gian thực hiện dịch vụ bảo dưỡng: Đề nghị Quý nhà thầu quan tâm, ghi cụ thể thời gian thực hiện dịch vụ bảo dưỡng.... sau khi có kết quả lựa chọn nhà thầu tối đa bao nhiêu ngày.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không áp dụng.

- Thanh toán: Bên mua thanh toán một lần 100% giá trị thực hiện hợp đồng cho bên B sau khi hai bên ký kết biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng.

- Các thông tin khác (nếu có).

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh rất mong nhận được phản hồi thông tin từ quý công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Y tế Quảng Ninh (để đăng tải);
- Phòng TCHC (để đăng tải);
- Lưu: VT, Tổ CGXDKH&LCNT

Vũ Quyết Thắng

PHỤ LỤC 1:

Danh sách hàng hoá, dịch vụ (Kèm theo công văn số: 1662/TTKSBT- TCGXHKH&LCNT ngày 05/9/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
01	Bảo dưỡng Máy Quang phổ phát xạ cảm ứng Plasma (ICPE). Model: ICPE - 9000. HSX: Shimadzu. NSX: Nhật Bản	• Kiểm tra và vệ sinh toàn bộ thiết bị bao gồm - Hệ thống điện - Hệ thống cung cấp khí đốt và khí mang (nếu có) - Buồng plasma - Bộ làm mát cho đầu dò CCD và cuộn RF - Thay molecular seal trong buồng quang và trong bơm chân không - Kiểm tra rò rỉ (nước và khí Argon) - Kiểm tra nhiệt độ buồng quang và nhiệt độ của CCD hiển thị trên màn hình - Thực hiện hiệu chuẩn bước sóng - Kiểm tra độ chính xác và độ nhạy của máy sử dụng P và Pb • Thực hiện bảo dưỡng, hiệu chỉnh thiết bị theo quy trình của nhà sản xuất • Làm báo cáo (OQ) để lưu và gửi cho người sử dụng về tình trạng của thiết bị sau khi hoàn thành công việc hiệu chỉnh • Tư vấn cách vận hành tối ưu, phòng ngừa các sự cố có thể xảy ra trong quá trình sử dụng, có kế hoạch dự phòng phù hợp	Máy	1
02	Bảo dưỡng và hiệu chỉnh Máy Quang phổ tử ngoại khả kiến (UV-Vis). Model: UV1601PC. HSX: Shimadzu. NSX: Nhật Bản	• Kiểm tra và vệ sinh toàn bộ thiết bị bao gồm - Hệ thống điện - Hệ thống quang học (nếu cần thiết) - Buồng đo mẫu • Thực hiện bảo dưỡng, hiệu chỉnh thiết bị theo quy trình của nhà sản xuất gồm: - Kiểm tra tình trạng chung của phần cứng (ROM)	Máy	1

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Phần mềm và khởi động máy - Độ chính xác, độ lặp lại của bước sóng - Độ chính xác, độ lặp lại của trắc quang - Độ phẳng của đường nền. • Làm báo cáo (OQ) để lưu và gửi cho người sử dụng về tình trạng của thiết bị sau khi hoàn thành công việc hiệu chỉnh • Tư vấn cách vận hành tối ưu, phòng ngừa các sự cố có thể xảy ra trong quá trình sử dụng, có kế hoạch dự phòng phù hợp.		
03	Bảo dưỡng Hệ thống sắc ký lỏng khối phổ LC-MS/MS. Model: LCMS-8040. HSX: Shimadzu. NSX: Nhật Bản	I. Dịch vụ bảo dưỡng: • Kiểm tra và vệ sinh toàn bộ thiết bị bao gồm - Hệ thống điện - Hệ thống bơm dung môi - Hệ thống tiêm mẫu - Hệ thống lò cột - Hệ thống detector khối phổ • Thực hiện bảo dưỡng, hiệu chỉnh thiết bị theo quy trình của nhà sản xuất gồm: - Hoạt động của máy tính và thiết bị phụ trợ - Phần mềm Labsolution: + Kiểm tra chương trình phần mềm + Tính năng bảo mật - Bơm: + Độ dao động của áp suất + Giới hạn áp suất + Rò rỉ + Độ chính xác của tốc độ dòng - Bộ phận tiêm mẫu tự động: + Sensor vị trí của bộ phận tiêm mẫu tự động	Máy	1

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		+ Độ chính xác thể tích tiêm - Bộ phận ổn định nhiệt độ: + Độ chính xác của nhiệt độ + Sự dao động của nhiệt độ - Đầu dò: + Auto tuning + Độ nhạy thiết bị + Độ lặp lại của phép đo • Làm báo cáo (OQ) để lưu và gửi cho người sử dụng về tình trạng của thiết bị sau khi hoàn thành công việc hiệu chỉnh • Tư vấn cách vận hành tối ưu, phòng ngừa các sự cố có thể xảy ra trong quá trình sử dụng, có kế hoạch dự phòng phù hợp II. Dịch vụ sau bảo dưỡng: • Dịch vụ sau bảo dưỡng: Kiểm tra và hỗ trợ khắc phục sự cố tối đa 4 lần trong vòng 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng (không bao gồm linh kiện, phụ kiện sửa chữa).		
04	Bảo dưỡng máy sắc ký khí 2 lần khối phổ GS-MS/MS. Model: TSQ 8000 Evo. HSX: Thermo Scientific. NSX: Mỹ	I. Dịch vụ bảo dưỡng: 1. Phần máy khối phổ MS: - Kiểm tra, làm sạch ion volume; - Kiểm tra, thay sợi đốt của buồng ion nếu cần thiết; - Kiểm tra, làm sạch buồng phân tích; - Kiểm tra, làm sạch hoặc thay detector nếu cần thiết; - Kiểm tra bơm sơ cấp và thay dầu nếu cần; - Thêm chất hiệu chuẩn nếu cần; - Làm sạch các bộ lọc của quạt; - Kiểm tra các nguồn cấp cho máy; - Kiểm tra và hiệu chuẩn RF dip và RF gain; - Kiểm tra bình khí Argon, thay thế nếu cần thiết	Máy	1

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		2. Phần máy TRACE GC - Kiểm tra và làm sạch buồng tiêm mẫu; - Kiểm tra, đánh giá lại cột; - Kiểm tra hở hệ thống, làm kín lại nếu cần thiết; - Kiểm tra bình khí He, thay thế nếu cần thiết; - Kiểm tra nguồn cấp cho máy; - Làm sạch và kiểm tra chế độ vận hành của Triplus; II. Dịch vụ sau bảo dưỡng: Tối đa không quá 4 lần kiểm tra và hỗ trợ khắc phục sự cố trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng (không bao gồm linh kiện, phụ kiện sửa chữa).		
05	Bảo dưỡng Hệ thống máy quang phổ phát xạ plasma ghép khối phổ ICP/MS. Model: ICAP RQ. HSX: Thermo Scientific. NSX: Mỹ	I. Dịch vụ bảo dưỡng: - Kiểm tra và hiệu chỉnh tốc độ bộ chụp hút khí thải. Làm sạch cảm biến tốc độ gió - Kiểm tra chức năng đánh plasma - Kiểm tra chức năng các khóa an toàn về nước, khí, cửa buồng plasma - Kiểm tra phần nước làm mát và cấp khí (áp, dòng, rò rỉ) - Kiểm tra phần tiếp đất - Thay dầu chân không. Thay lọc dầu nếu cần - Thay tấm dầu bôi trơn bơm Turbo nếu cần - Kiểm tra và làm sạch phần chỉ thị chân không - Kiểm tra và vệ sinh các quạt trong máy - Kiểm tra chức năng hoạt động của bộ đưa mẫu tự động (nếu có bộ này) - Thay thế các gioăng chân không để đảm bảo kín chân không - Kiểm tra tình trạng và làm sạch các bảng mạch điện tử - Bảo dưỡng phần interface: skimmer cone, sample cone, cone gasket, extraction lens	Máy	1

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Kiểm tra và làm sạch buồng plasma, phần dẫn mẫu (torch, insert,...) - Kiểm tra và làm sạch các tấm lọc bụi - Bảo dưỡng máy làm mát nước (chiller), thay nước làm mát, thay cột lọc nước nếu cần - Kiểm tra và làm sạch máy tính - Hiệu chuẩn số khối (mass calibration), hiệu chuẩn detector, tune lại máy và chạy kiểm tra hiệu năng của máy II. Dịch vụ sau bảo dưỡng: Tối đa không quá 4 lần kiểm tra và hỗ trợ khắc phục sự cố trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng (không bao gồm linh kiện, phụ kiện sửa chữa)		
06	Bảo dưỡng Hệ thống sắc ký ion IC. Model: ICS -5000+ EG. HSX: Thermo Scientific. NSX: Mỹ	I. Dịch vụ bảo dưỡng: - Kiểm tra và làm sạch toàn bộ hệ thống - Kiểm tra và thay thế lõi lọc pha động (thay thế nếu cần thiết) - Kiểm tra và làm sạch piston (thay thế nếu cần thiết) - Kiểm tra và thay thế vòng đệm piston (thay thế nếu cần thiết) - Kiểm tra và thay thế các o-ring (thay thế nếu cần thiết) - Kiểm tra và thay thế Check valve in, check valve out (thay thế nếu cần thiết) - Kiểm tra và thay thế vòng đệm van môi bơm (thay thế nếu cần thiết) - Kiểm tra và bảo dưỡng phần mô tơ bơm - Kiểm tra và bảo dưỡng van 6 cổng - Kiểm tra và làm sạch đầu dò độ dẫn, kiểm tra tín độ nhiễu và độ trôi - Kiểm tra áp suất và tốc độ dòng của hệ thống - Kiểm tra và thay thế đầu kim bộ bơm mẫu tự động, chỉnh lại vị trí đầu kim (thay thế nếu cần thiết) - Kiểm tra và sao lưu dữ liệu phần mềm Chromeleon - Chạy mẫu chuẩn kiểm tra sau khi bảo dưỡng	Máy	1

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
07	Bảo dưỡng Bộ quang phổ hấp thụ nguyên tử. Model: AA280FS /AA240Z/VGA77. HSX: Varian. NSX: Mỹ	- Vệ sinh, bảo dưỡng tổng thể thiết bị. Hiệu chỉnh các thông số của thiết bị đảm bảo chính xác cao nhất. - Đánh giá thực trạng thiết bị từ đó đưa ra các đề xuất khắc phục (nếu có)	Bộ	1
08	Bảo dưỡng Máy quang phổ hấp thụ nguyên tử. Model: Agilent 280 FSAA. HSX: Agilent. NSX: Úc	- Vệ sinh, bảo dưỡng tổng thể thiết bị. Hiệu chỉnh các thông số của thiết bị đảm bảo chính xác cao nhất. - Đánh giá thực trạng thiết bị từ đó đưa ra các đề xuất khắc phục (nếu có)	Bộ	1
09	Bảo dưỡng Máy sắc ký lỏng HPLC. Model: 1260. HSX: Agilent. NSX: Đức	- Vệ sinh, bảo dưỡng tổng thể thiết bị. Hiệu chỉnh các thông số của thiết bị đảm bảo chính xác cao nhất. - Đánh giá thực trạng thiết bị từ đó đưa ra các đề xuất khắc phục (nếu có)	Bộ	1
10	Bảo dưỡng Thiết bị đo hoạt động phóng xạ Anpha – Beta phòng thấp (Máy đo tổng hoạt độ phóng xạ Anpha, Beta). Model: S6-LB. HSX: Mirion Technologies (Canberra). NSX: Mỹ	- Vệ sinh, bảo dưỡng tổng thể thiết bị. Hiệu chỉnh các thông số của thiết bị đảm bảo chính xác cao nhất. - Đánh giá thực trạng thiết bị từ đó đưa ra các đề xuất khắc phục (nếu có) - Kiểm tra ngoại quan thiết bị: vỏ máy, màn hình cảm ứng, khay mẫu, cảm biến,, đầu dò, các phụ kiện kết nối. - Kiểm tra hoạt động khởi động hệ thống: xác minh quá trình khởi động, hiển thị đúng trạng thái thiết bị - Vệ sinh cơ cấu trượt và khay mẫu: Làm sạch bụi, mặt mẫu, đảm bảo trượt mượt, không kẹt - Kiểm tra trực truyền động, bộ đổi mẫu tự động: Căn chỉnh cơ khí nếu lệch vị trí, gây đếm sai hoặc kẹt mẫu. - Kiểm tra cảm biến vị trí mẫu: hiệu chỉnh cảm biến nếu sai lệch - Kiểm tra đầu dò dòng khí (GFPC): Kiểm tra tình trạng cửa sổ mỏng detector (ultra-thin window). Đảm bảo không bụi, khoanh rách hoặc nhiễm bụi dẫn điện	Máy	1

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Kiểm tra hệ thống HV (điện cao áp): Xác định ổn định điện áp cung cấp detector - Kiểm tra bộ tiền khuếch đại (Preamp) và mạch khuếch đại chính: Đo tín hiệu xung, kiểm tra nhiễu nền, điều chỉnh gain nếu cần. - Kiểm tra đường dẫn khí P-10: Kiểm tra rò rỉ, áp suất ổn định, điều chỉnh lưu lượng - Kiểm tra guard detector (không khí hoặc plastic scintillator): Xác minh hoạt động đồng bộ và chống trùng tốt - Xả khí toàn bộ hệ thống (Gas Purge) (nếu cần): giúp làm sạch khí tồn lưu - Kiểm tra phần mềm Apex-Alpha/Beta: Kiểm tra các tính năng: đếm mẫu, hiệu chuẩn, báo cáo		
11	Bảo dưỡng Bộ chiết xuất đạm (Bộ chiết suất đạm). Model: Vapodest 450/TTs125/TURK. HSX: Gerhardt. NSX: Đức	- Vệ sinh, bảo dưỡng tổng thể thiết bị. Hiệu chỉnh các thông số của thiết bị đảm bảo chính xác cao nhất. - Đánh giá thực trạng thiết bị từ đó đưa ra các đề xuất khắc phục (nếu có)	Bộ	1
12	Bảo dưỡng thiết bị phụ trợ - Máy sinh khí nito, máy nén khí sạch AG OFCAS. Model: NG EOLO 500. HSX: LNI. NSX: Thụy Sĩ	- Vệ sinh, bảo dưỡng tổng thể thiết bị. Hiệu chỉnh các thông số của thiết bị đảm bảo chính xác cao nhất. - Đánh giá thực trạng thiết bị từ đó đưa ra các đề xuất khắc phục (nếu có)	Bộ	1
13	Hệ thống xử lý khí thải phòng thí nghiệm	+ Bảo trì toàn bộ hệ thống: - Bảo trì quạt hút, bảo trì tháp lọc, bảo trì tủ điều khiển - Vệ sinh, bảo dưỡng tổng thể thiết bị. Hiệu chỉnh các thông số của thiết bị. + Thay thế than hoạt tính, bổ sung hóa chất	Hệ thống	1

PHỤ LỤC 2

(Kèm theo công văn số: 1662/TTKSBT- TCGXHKH&LCNT ngày 05/9/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

Mẫu số 06a

Mẫu báo giá

BÁO GIÁ

Kính gửi: [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Địa chỉ:

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi[ghi tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của hãng sản xuất, nhà cung cấp] báo giá cho các hàng hóa, dịch vụ.... như sau:

TT	Tên dịch vụ	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (Đã bao gồm thuế VAT)	Thành tiền (VNĐ)
1						
2						
	Tổng cộng (Đã bao gồm thuế GTGT):					

Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày].

Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hóa/dịch vụ nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..... , ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu)